

# TỰA

Lê Duy Linh là một người bạn không được tôi và Trần Nghi Hoàng xếp vào hàng thù tạc trong các buổi rượu đông đảo cuối tuần tại nhà tôi. Anh cũng không thích như thế. Sự giao thiệp giữa anh và chúng tôi rõ ràng “đạm nhược thủy”, nhưng không vì vậy mà mất đi tính cách thân mật của một tình bạn. Trong những buổi cafe, các hiểu biết của anh về văn chương, triết học và tôn giáo đã tạo nên trong chúng tôi lòng quý trọng. Phần anh cũng rất yêu thơ Trần Nghi Hoàng và nể vì kiến thức riêng chàng trên lãnh vực này.

Là một chuyên viên nghiên cứu tâm lý hiện đang làm việc tại một cơ quan tâm thần, anh rất hay thích thú với những trường hợp nào anh cho là “bệnh!”

Một bữa, anh nói thẳng với tôi:

“Chị là con bệnh tôi thấy lạ nhất trong các trường hợp tôi từng biết.”

Tôi bật cười:

“Điểm nào dẫn chứng?”

Anh ngần ngại, sau tỏ thật:

“Chị làm việc như một người chạy trốn một nội tâm đau khổ. Kiểu làm việc tư tử. Đặc biệt, có lần chị kể tôi nghe về dự tính cái chết của chị bằng một phát súng bắn vào đầu với giọng nói lạnh lùng chắc nịch. Chỉ những người mắc ‘bệnh’ mới có điệu nói như thế...” (Anh hay dùng chữ “bệnh” đơn giản, ý muốn đề cập đến những kẻ điên.)

Anh tiếp:

“Trong công việc, tôi được đặc quyền đi đến bất cứ ông bác sĩ tâm thần nào danh tiếng nhất trên toàn nước Mỹ mà chẳng phải trả một xu lệ phí. Tôi chỉ xin chị một điều, bao giờ cái ý tưởng bắn vào đầu xẹt qua óc, chị làm ơn bốc điện thoại gọi đến tôi, tôi sẽ nhường cho chị cái đặc quyền ấy.”

Bữa đó, tôi cười, đáp lời anh:

“Thứ nhất, đúng như anh nói, bao giờ muốn chết, tôi sẽ chọn cái chết ‘bắn vào đầu’, vừa nhanh vừa dễ. Thứ hai, cảm ơn lòng chiếu cố anh đã dành cho, nhưng tôi phải nói thật, bác sĩ tâm thần là giới người tôi xem thường nhất. Nếu phải tốn nhiều tiền chỉ để kể vớ va vớ vẩn cho ông ta nghe những chuyện riêng của mình thì tôi thích tâm sự với cái đầu gối của tôi hơn.”

Tôi nói thêm:

“Nhưng anh yên chí, tôi chưa cho phép mình chết trước khi hoàn tất 10 tập Tài Hoa Mệnh Bạc đầu. Và dĩ nhiên, ngay giây phút chuẩn bị bắn vào đầu, anh sẽ là người duy nhất được cái hân hạnh tôi cảm điện thoại báo cho hay rằng ‘tôi sẽ tự tử!’”

Một bữa khác, **thứ bảy April 15/1995**, trong cuộc rượu nhạt ba người, tôi nghe Lê Duy Linh nói:

“Đọc sách rồi giao thiệp, thấy đời sống anh chị có rất nhiều biến động sôi nổi. Vậy mà tại sao trong văn chương, đặc biệt cuốn *Nước Chảy Qua Cầu*, chị lại phơi bày được một sự trầm tĩnh đến dường thân nhiên như vậy?”

Tôi gật đầu:

“Ngay bây giờ nghe anh nói lên điều ấy, tôi mới để ý. Vâng, **điều lớn nhất tôi ao ước chính là sự bình thản tâm tư**. Nhưng có lẽ trong cuộc sống từ trước và hiện nay, tôi không tìm được trạng thái ấy **nên đã tự tạo ra nó trong thế giới văn chương riêng của mình.**”

Lê Duy Linh lại thắc mắc:

“Đọc các tác phẩm chị đã xuất bản, thấy dường như còn nhiều uẩn khúc nội tâm chưa phô diễn?”

Tôi không ngạc nhiên với câu hỏi này. Cái tính “méo mó nghề nghiệp” của anh vẫn là đề tài điều cốt cho tôi và Trần Nghi Hoàng trong các buổi trò chuyện.

Anh tiếp:

“Bà văn sĩ Quỳnh Dao của Tàu vì thương hoàn cảnh bơ vơ của một cô học trò nên đem cô ta về nhà nuôi. Một thời gian sau, khám phá ra chồng mình ngoại tình cùng cô ấy, bà Quỳnh Dao ly dị chồng và bỏ đi Trùng Khánh dạy. Chỉ có thế mà người ta viết ra được biết bao tác phẩm nổi tiếng mà cốt chuyện chỉ xoay quanh một đề tài mối tình tay ba duy nhất. Còn chị, vốn sống chị quá đầy, sao không thử viết ra hết những gì còn đọng lại trong óc? Một quyển *Tự Truyện* dựa theo mối tình với anh Phùng Kim Ngọc chẳng hạn?”

Tôi tròn mắt nhìn anh. Rõ ràng tôi chưa hề một lần có ý muốn phơi bày ra chữ nghĩa mối tình đầu thương ngày cũ, ngoại trừ bài viết đăng trong *Văn Uyển Xuân 1995* vừa qua, kể câu chuyện gặp lại anh Ngọc ngày Jan. 28/1993 ở Dalat, sau 18 năm xír người lưu lạc.

Tôi hỏi:

“Để làm gì?”

“Để đầu óc được thanh thản”

“Đầu óc thanh thản sẽ được gì nữa?”

“Để chị sống thoải mái. Nhất là sau đó chị có thể viết ra những tác phẩm khác hay ho. Ví dụ bộ *Tài Hoa Mệnh Bạc* rất cần thiết cho độc giả.”

Từ đầu cuộc rượu, Trần Nghi Hoàng im lặng nhiều hơn nói, về xa cách trong các câu chuyện văn chương giữa tôi và Lê Duy Linh, lúc bấy giờ đột nhiên đưa ra ý nghĩ:

“*Lâm Ngữ Đường* có nói: ‘Một nhà văn mà nếu chưa từng một lần viết tác phẩm chủ đề là cái Tôi thì chưa thực đáng gọi là nhà văn.’ Bó cũng đồng ý với anh Linh, vốn sống của em quá đầy. Em nên viết ra, nếu không gọi rằng phơi tỏ với độc giả thì cũng là một cách

để em tự giải thoát khỏi những ám ảnh quá khứ. Từ đó, em sống thanh thản hơn cho hiện tại và tương lai.”

Lúc này mới thật sự gọi là “ngạc nhiên”, nhưng tôi im lặng không muốn đào sâu với cả hai người theo lời gợi ý ấy.

\*

\*\*

Viết một quyển tự truyện, đối với tôi là điều khó làm hơn cả. Thường con người chỉ muốn phơi bày cái Tôi của mình bằng những khía cạnh đẹp mà cố tình bỏ lơ bao phần xấu xa sâu kín. Tôi cũng vậy, **cũng có khuynh hướng quên đi những cái xấu, không phải dối trá, mà là để phóng mình dễ dàng hơn đến mọi cái đẹp tương lai.**

Nhưng đó là chuyện “tự mình đối thoại với mình”; bây giờ, “tự mình phơi bày với người bằng chữ nghĩa văn tự”, làm sao tôi có thể không đặt điều thành thật lên hàng đầu diễn tả? Lại nữa, tôi chỉ là một con người như tất cả mọi người, viết ra một quyển tự truyện, e rằng không có nhiều dữ kiện đặc sắc để chia sẻ cùng độc giả chăng?

Vì những lẽ đó mà tôi vẫn không lưu tâm nhiều đến lời đề nghị của Trần Nghi Hoàng và Lê Duy Linh.

Cho đến một bữa, một câu chuyện xảy ra (tôi sẽ viết trong phần Vào Tập dưới đây) đã khiến tôi có một quyết định. Bảy năm làm vợ Trần Nghi Hoàng, chàng vẫn biết –một cách mơ hồ-- tôi cư mang trong hôn một quá khứ tình cảm đầy đau khổ. Những kỷ niệm cũ càng của thời tuổi trẻ dẫu rất ít khi đề cập, vẫn được tôi dành cho một góc nào trong tiềm thức sâu xa. **Một loại hồi môn quái lạ mà bà mẹ Định Mệnh ban cho**, tôi đã mang theo mình kể từ ngày đầu tiên đi vào đời Trần Nghi Hoàng bằng cuộc sống hôn nhân thật sự.

Tôi bắt đầu nghĩ sâu hơn về lời đề nghị của Trần Nghi Hoàng và người bạn. Cuộc đời quá khứ của gần 20 năm, trước khi làm vợ Trần Nghi Hoàng, gần như bị vùi chôn dưới bờ quên lãng, nay được dựng dậy từng chi tiết nhỏ. Câu chuyện đời của một người đàn bà bình thường bỗng dựng rõ nét trên nhiều khía cạnh tang thương.

Bây giờ, muốn bắt tay vào quyển tự truyện, tôi sẽ phải gặp một điểm khó. Khác với mọi người đàn bà, tôi không có được “một cuộc đời dài liên tục”. **Cuộc đời tôi chỉ là những mảng đời ghép lại, rất lộp lộp thứ tự, mảng nào cũng có khuôn mặt định mệnh dự phần sâu đậm, sôi động mãnh liệt và nhuốm đầy nước mắt.** Trong mọi giai đoạn, quãng đời với Trần Nghi Hoàng được gọi là lâu dài nhất, vậy mà vẫn không tránh được **KHUÔN MẶT ĐỊNH MỆNH**.

Giờ đây nếu viết cả ra, e có điều nhầm chán. Vì vậy, tôi chọn hai giai đoạn tiêu biểu để viết:

Giai đoạn I, quãng định mệnh ngắn ngủi với anh Phùng Kim Ngọc, từ cuối tháng 7/1974 đến cuối tháng 4/1975.

Giai đoạn II: cuộc hôn nhân với Trần Nghi Hoàng kể từ tháng 7/1986 đến nay.

*Giai đoạn I tương đối dễ viết vì nó đã trở thành quá khứ. Giai đoạn II, một thứ quá-khứ-tiếp-nói-hiện tại rõ ràng có nhiều khúc mắc nhiều khe.*

*Tuy nhiên viết giai đoạn II, tôi không thể không cần vào giai đoạn I để tiếp ứng. Ngược lại, viết giai đoạn I mà không tiếp tục với giai đoạn II, cũng chưa thể gọi là hoàn toàn.*

*Đêm thứ Năm, 20/7/1995, tôi khởi sự viết quyển tự truyện Nhật Nguyệt Buồn Như Nhau.*

\*

\*\*

*Đạo trước, hằng ngày tôi ngồi vào bàn viết từ 5 giờ sáng cho đến tận đêm, trừ những giờ phải dạy dương cầm hay làm chuyện nội trợ. Kể từ lúc Vân San nhận một công việc mỗi hôm phải ra khỏi nhà lúc 4 giờ sáng, tôi khó thể nằm yên trong chăn khi hình dung sự lạnh lẽo nó phải cru mang.*

*Vậy là, cứ đúng 3 giờ khuya, tôi bỗng tỉnh dậy và không cách chi gầy lại giấc ngủ. Nhưng cũng nhờ thế mà khám phá ra sự thích thú tột cùng khi ngồi đơn độc trước bàn viết rộng lúc 3 giờ khuya.*

*Từ cửa sổ lầu hai nhìn xuống, góc đường Số Hai & William im lìm vắng lặng. (Đạo về sau, cảnh sát bố ráp kỹ quá nên các cô gái giang hồ không còn đất dụng võ, bèn dời sang một địa cứ mới. Thịnh thoảng cũng thấy xuất hiện lẻ tẻ một, hai cô đứng tựa bức tường căn nhà đối diện bên kia đường, dáng kiên nhẫn, chịu đựng). Nhìn vào bên trong, cái không gian ấm áp tôi đã quen nhìn từ 7 năm qua. Cứ vậy, quãng đời gần 20 năm xưa sống dậy từ từ trên từng trang giấy. Hạnh phúc, đau khổ, dày vò, ray rức... đủ mọi tình cảm hiện hình lên như những bóng ma.*

*Câu chuyện cũ càng trở về từ bờ biển dẫu quá khứ, lôi cuốn tôi nhập hồn với từng kỷ niệm trong vai trò đưa con gái du mục 25 tuổi nổi trôi không ngừng từ thành phố này qua thành phố khác. Ngồi bút đưa tới đâu, hình ảnh “cái Tôi phiêu bồng” càng rõ nét tới đó. Hai mươi năm xưa, tôi sống ngay trong lòng những nổi nhọc nhằn đau đớn nhưng vẫn không cho là khổ. Hai mươi năm sau, chỉ hình dung lại những diễn biến đã trải qua, tôi đủ thấy ghê người.*

*Tôi viết và viết thật nhanh. Tập note ghi chép vắn tắt các dữ kiện theo từng ngày tháng cũ, giờ đây được khai triển chi tiết hơn bằng kỹ ức dựng dậy. Thời gian này, tôi xanh xao phờ phạc hẳn vì thiếu ngủ. Có đôi lúc kiệt sức đến phải bỏ viết hằng nửa ngày trời.*

*Ngày thứ Tư 27/9/1995, hai tháng một tuần kể từ đêm khởi sự, tập I về Phùng Kim Ngọc hoàn tất với con số 438 trang.*

\*

\*\*

*Thời gian trước và đang khi viết tập I, trong cuộc sống riêng, tôi phải trải qua nhiều nội tâm dao động. Tác phẩm Một Truyện Dài Không Có Tên I được độc giả đón nhận chân thành bao nhiêu thì cá*

nhân tôi càng bị giới văn nghệ sĩ hải ngoại và riêng tại San Jose cô lập bấy nhiêu. Các buổi rượu cuối tuần tại nhà tôi gần như ngưng hẳn. Mọi văn hữu chuyển tai nhau câu căn dặn: “Phải lánh xa TTBG nếu không muốn có ngày dây họa vào thân!”

Trong tâm tình giữa tôi và Trần Nghi Hoàng cũng xảy ra nhiều đột biến đau khổ. Chung quanh, tôi thường nghe bạn bè ca tụng cái tình Trần Nghi Hoàng đối cho tôi đậm đà sâu xa quá. Một lần, tháng 8/1995, nhân “cảm” được những dày vò khắc khoải trong cuộc sống hai người, Lê Duy Linh đã bảo riêng tôi: “Tôi phải nói thật, nếu tôi là Trần Nghi Hoàng, tôi sẽ không dễ dàng để cho chị viết tác phẩm về một người tình cũ một cách miệt mài như thế. Và nếu tôi là chị, tôi sẽ rất mang ơn Trần Nghi Hoàng.” (Thực tình, tôi kinh ngạc khi nghe Lê Duy Linh –người bạn từng có những tư tưởng “cách mạng” về đạo Thiên Chúa, một tôn giáo có những giáo điều cứng nhắc—lại thốt ra điều tầm thường ấy. Có lẽ tôi đặt anh ”cao” hơn chỗ đứng thật sự của anh chăng?)

Một lần khác, dạo tháng 6/1995, tại nhà tôi, Trần Quảng Nam, vẻ rất mát bình tĩnh, đã nói trước đông đảo nhiều người trong một cuộc rượu: “Trong đời tình ái, chị toàn gặp những tên đàn ông khôn nạn nên ngày nay giọng văn chị mới cay cú đến vậy. Bây giờ gặp Trần Nghi Hoàng, Trần Nghi Hoàng xứng đáng là một đấng Thượng Đế của chị, chị nên cúi đầu bái phục!” (Khi ấy, tôi trả lời: “Đúng như Nam nói, Trần Nghi Hoàng xứng đáng cho tôi bái phục. Và cũng có thể đúng như Nam nói, trong đời tình ái, tôi chỉ toàn gặp những người đàn ông khôn nạn. Nhưng có một điều đúng hơn cả tôi cần cho Nam rõ: ‘Dẫu là người đàn ông khôn nạn nhất đời tôi thì tư cách và tài năng của người ấy cũng còn cao hơn Nam đến 10 bậc, nhất nữa, họ không bao giờ hành xử câu nói ‘Chơi hoa rồi lại bẻ cành bán rao’ như Nam đã làm với các người đàn bà đi qua đời Nam đâu.”)

Riêng cá nhân tôi cũng không một lần phủ nhận cái tình Trần Nghi Hoàng cho tôi quả thật là vượt mức bình thường của một tình chồng vợ. Nhưng, kể ra các mẫu chuyện trên, **tôi chỉ muốn nói lên cái thể cô đơn cùng tận của tâm hồn mình trong cuộc đời và trên cả những giòng văn chương tôi viết.** Bên ngoài, ai cũng đều nhìn thấy những gì “tôi có được” mà không nhận ra nổi **những gì “tôi thực sự cần đến” trong cuộc đời và cả trong cuộc hôn nhân hiện tại.** Có lẽ tôi đòi hỏi quá nhiều ở Trần Nghi Hoàng chăng? Không phải Trần Nghi Hoàng không muốn lấp đầy nỗi cô đơn cho tôi, mà phải nói là lỗi tự tôi, tôi đã đặt lên cho Trần Nghi Hoàng một vai trò quá khó, làm sao chàng thực hiện hoàn hảo?

\*

\*\*

Nhật Nguyệt Buồn Như Nhau là tác phẩm tự truyện chia làm hai tập, tập I viết về Phùng Kim Ngọc, tập II về Trần Nghi Hoàng. Tâm

sự của tôi cũng chẳng khác gì bao nhiêu so với tâm sự muôn người phụ nữ. Nhưng điều đó không quan trọng.

Ở đây, tôi muốn nói lên nỗi lòng mình qua lời mượn của cụ Hà Thượng Nhân trong bài tựa quyển thơ "Bên Trời Lận Đận" của cụ:

“Điều quan trọng là liệu những oan trái mà tôi sắp kể ra đây có thể làm cho người đọc bồi hồi xúc động hay chẳng? Từ đó, liệu con đường đi tìm Chân Lý, đi tìm Sự Thật, đi tìm Lẽ Phải có bớt chông gai được chút nào không?”

Hai tháng miệt mài với tập I về Phùng Kim Ngọc, tôi bỗng nhận chân ra một Sự Thật:

“Lịch sử vẫn luôn luôn tái diễn. Cái lịch sử đời tôi là việc đi tìm một tuổi thơ và một tình cha thiếu thốn trong một định mệnh có nhiều biến cố tang thương.”

Trần Nghi Hoàng là con người nhiều kiêu hãnh nên luôn luôn tỏ ra thương tổn nếu chẳng hoặc tôi có vô tình nói lên sự trùng hợp nào giữa vai trò Trần Nghi Hoàng và vai trò người đàn ông năm cũ. Nhưng với nội tâm riêng, câu chuyện “một tình cha đại lượng tôi vẫn mong tìm kiếm nơi người đàn ông yêu tôi” cứ trở đi trở lại, càng nhiều hơn thời gian hai tháng sống lại những trang đời ngày xưa.

Nhiều lúc tôi tự hỏi, Trần Nghi Hoàng có thật tâm muốn đáp ứng cho tôi cái điều cốt tủy tôi vẫn đi tìm tuyệt vọng suốt đời như thế? Tôi khó lòng khẳng quyết.

Dẫu vậy, có một điều, cho đến lúc này, tôi vẫn còn không thể tự mình chối cãi:

“Tất cả mọi người đàn ông đi qua đời tôi, luôn cả Trần Nghi Hoàng, bên-đổ-cuối-cùng-của-con-tàu-Định-Mệnh-tôi, đều CHƯA AI THỰC SỰ lấp đầy được nỗi bơ vơ ngày càng có khuynh hướng dày đặc trong tâm hồn này.”

\*

\*\*

Hơn 40 năm, tôi luôn luôn nhận biết, trong tôi có hai người bạn trung thành bám đeo như hình với bóng: Nỗi Cô Đơn và Tư Tưởng Tự Tử. Và hơn 40 năm qua, dĩ nhiên kẻ được tôi yêu quý hơn vẫn là Người Bạn Cô Đơn.

Nhưng tôi cũng biết, ngày nào không thể đi chung đường với Người Bạn Cô Đơn kia nữa, tự khắc tôi sẽ tìm đến Người Bạn Thứ Hai còn lại.

Đó chính là một kiểu “bệnh” như Lê Duy Linh nhận xét. Tuy nhiên, đó cũng chỉ là nhận xét của riêng anh, một con người—như tất cả mọi người—sống cuộc đời lặng êm bình thản để **không bao giờ hiểu được cái điều sâu sắc như một vết dao cứa lên trái tim tôi nhiều lỗ thủng:**

“Hơn cả gia đình, chồng con, bạn bè, thân quyến; hơn cả danh vọng, bạc tiền, khổ đau, hạnh phúc, Cái Chết bấy giờ chính là Người Bạn Sau Cùng giúp tôi tìm ra Con Đường Giải Thoát mà thôi.”

*Trần Thị Bông Giấy*  
*San Jose, Calif., thứ Tư ngày 25/10/1995*  
[]